

BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT CÀ MAU

Tên Chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

Năm báo cáo: 2014

1. CHI TIẾT ĐÁNH GIÁ CỦA CHỦ SỞ HỮU

1.1- Chi tiết đánh giá tình hình Công ty.

a. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Cà Mau (Công ty) luôn đảm bảo và cân đối hài hoà giữa 3 lợi ích: đó là lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể và lợi ích Nhà nước.

- Tình hình kinh doanh năm 2014 của Công ty hoàn thành nhiệm vụ và hoàn thành vượt mức kế hoạch do Ủy ban nhân dân tỉnh giao, về doanh thu so với kế hoạch đạt 108,50%, so với thực hiện năm trước tăng 15,09%; lợi nhuận trước thuế so với kế hoạch đạt 130,69%, so với thực hiện năm trước tăng 110,83% và các khoản phải nộp ngân sách so với kế hoạch đạt 140,61%, so với thực hiện năm trước tăng 36,13%.

- Kết quả kinh doanh năm 2014 đạt được, như sau:

+ Tổng doanh thu:	1.363.759 triệu đồng.
+ Tổng lợi nhuận trước thuế:	248.309 triệu đồng.
+ Thuế và các khoản phải nộp ngân sách:	660.884 triệu đồng.

- Tình hình thực hiện quản lý về chi phí kinh doanh và chi phí quản lý doanh nghiệp thực hiện theo Quy chế quản lý chi phí của Công ty được Chủ sở hữu phê duyệt, trên tinh thần tiết kiệm.

b. Tình hình tài chính của doanh nghiệp.

- Khả năng sinh lời của Công ty luôn tăng theo chiều hướng năm sau cao hơn năm trước.

+ Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS):	14,20%.
+ Tỷ suất sinh lời của tài sản (ROA):	30,71 %
+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE):	45,16%.
+ Khả năng sinh lợi của TSCĐ đạt:	3,61.
+ Khả năng sinh lợi của TSLĐ đạt:	0,34.

- Các chỉ tiêu cân đối nợ và chỉ tiêu hoạt động. Công ty luôn bảo đảm khả năng thanh toán nợ

- + Hệ số nợ phải trả trên tổng tài sản: 0,33.
- + Hệ số nợ phải trả trên vốn Chủ sở hữu: 0,47.
- + Khả năng thanh toán tổng quát: 3,12.
- + Khả năng thanh toán nợ nhanh: 2,85.
- + Khả năng thanh toán hiện thời: 2,86.

- Cơ cấu tài sản, nguồn vốn.

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	Tỷ trọng	
TÀI SẢN			2013	2014
A. Tài sản ngắn hạn	530.074	566.819	89%	90%
I. Tiền và các khoản tương đương	413.997	472.536	70%	75%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0%	0%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	83.481	92.765	14%	15%
IV. Hàng tồn kho	1.191	1.241	0%	0%
V Tài sản ngắn hạn	31.405	277	5%	0%
B. Tài sản dài hạn	64.721	63.272	11%	10
I. Các khoản phải thu dài hạn	0	0	0%	0%
II. Tài sản cố định	55.474	53.512	9%	8%
III. Bất động sản đầu tư	0	0	0%	0%
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	5.327	5.328	1%	1%
V. Tài sản dài hạn khác	3.920	4.432	1%	1%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	594.795	630.091	100%	100%
NGUỒN VỐN				
A. Nợ phải trả	204.421	201.592	34%	32%
I. Nợ ngắn hạn	204.421	198.157	34%	31%
II. Nợ dài hạn	0	3.435	0%	1%
B. Nguồn vốn chủ sở hữu	390.374	428.499	66%	68%
I. Vốn chủ sở hữu	390.374	428.499	66%	68%
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	0	0	0%	0%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	594.795	630.091	100%	100%

+ Cơ cấu tài sản phù hợp đối với ngành nghề kinh doanh của Công ty, nguồn vốn của Công ty tăng trưởng hàng năm, vốn điều lệ công ty đến

31/12/2014 là 352.384 tỷ, theo kế hoạch đầu tư mở rộng phát triển kinh doanh đến cuối năm 2016 công ty có vốn điều lệ là 470 tỷ.

Tỷ trọng tài sản ngắn hạn năm 2013 là 89%, năm 2014 là 90%, Trong đó, chủ yếu là tỷ trọng tiền và các khoản tương đương tiền tăng lên từ 70% lên 75% và các khoản phải thu ngắn hạn chiếm 15%. Thay đổi cơ cấu tài sản ngắn hạn theo hướng hợp lý và hiệu quả.

Tài sản dài hạn của công ty chủ yếu là tài sản sản cố định, năm 2013 chiếm 9%, năm 2014 chiếm 8% so tổng tài sản và so với tài sản dài hạn năm 2013 chiếm 85,71% năm 2014 chiếm 84,57%.

Tỷ trọng nợ ngắn hạn của công ty năm 2013 là 34% và năm 2014 là 31%. Như vậy tỷ trọng nợ ngắn hạn giảm 3% so với năm trước.

Tỷ trọng nợ dài hạn năm 2013 là 0% năm 2014 là 1%. Trong khi đó tỷ trọng nguồn vốn chủ sở hữu năm 2013 chiếm 66% và năm 2014 là 68%, tăng là do Công ty bổ sung vốn theo Quyết định của chủ sở hữu.

Về cơ cấu tài sản và nguồn vốn của công ty năm 2014 tương đối an toàn về tài chính và có chiều hướng phát triển tốt hơn./.

c. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản

- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn chiếm 1%% so với tổng tài sản, chủ yếu đầu tư vào Công ty cổ phần in Trần Ngọc Hy Cà Mau và Công ty cổ phần phát triển đô thị dầu khí (đang chờ chủ trương thoái vốn) chiếm 8,4% khoản đầu tư tài chính dài hạn.

- Tình hình đầu tư tài sản năm 2014 so với năm 2013 không thay đổi.

- Công ty thực hiện quản lý tài sản, công nợ phải thu, phải trả thực hiện theo quy định hiện hành và Quy chế quản lý nợ của Công ty. Theo dõi chi tiết các loại tài sản, từng khoản nợ, có chứng từ đầy đủ, hạn chế nợ khó đòi. Riêng đối với chu kỳ nợ của các đại lý còn hơi cao. Nợ phải thu năm 2013 chiếm 14% và năm 2014 chiếm 15% so tổng tài sản. Nợ phải trả năm 2013 chiếm 26% và năm 2014 là 32% so tổng nguồn vốn. Như vậy tình hình quản lý nợ tương đối, khả năng thu hồi nợ và thanh toán nợ bình thường.

d. Tình hình chấp hành chế độ chính sách

- Tình hình chấp hành chế độ chính sách cũng như thực hiện các chủ trương của Chủ sở hữu tốt, nhất là trong vấn đề nộp ngân sách và thực hiện chế độ lao động tiền lương.

- Tổng số phải nộp ngân sách năm 2014 là 660.884 triệu đồng, so kế hoạch đạt 140,61%

- Chế độ chính sách tiền lương của viên chức quản lý cũng như người lao động thực hiện theo quy định cũng như theo quy chế trả lương trả thưởng của Công ty.

+ Quỹ lương viên chức quản lý (6 người) 2.574 triệu đồng, tiền lương bình quân 36 triệu đồng/người/tháng. Thu nhập lương bình quân theo quỹ lương được duyệt 36 triệu đồng/người/tháng.

+ Quỹ lương của người lao động (57 người) 10.416 triệu đồng, tiền lương bình quân 15 triệu đồng/người/tháng.

d. Tình hình thực hiện nghĩa vụ công ích.

Công ty hoạt động kinh doanh, không thuộc loại hình doanh nghiệp hoạt động công ích. Từ những kết quả kinh doanh đạt được, hàng năm Công ty làm công tác phúc lợi xã hội rất lớn.

e. Tình hình thực hiện các kiến nghị trước đó của Chủ sở hữu, Kiểm toán, Thanh tra, cơ quan quản lý TCDN.

Đối với các kết luận, kiến nghị của Chủ sở hữu, Kiểm toán, Thanh tra, cơ quan quản lý tài chính doanh nghiệp, nói chung Công ty thực hiện nghiêm túc và trong thời gian quy định

2. KẾT LUẬN CỦA CHỦ SỞ HỮU

- Năm 2014 Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Cà Mau được xếp loại A và viên chức quản lý xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Tuy nhiên công ty cần cố gắng hơn trong công tác kế toán, công tác quản lý nợ các đại lý vé số (nhất là kỳ hạn nợ) theo đúng quy định.

- Đối với công tác báo cáo của công ty còn hạn chế, nhất là đối với công tác phân tích, đánh giá báo cáo cho các cơ quan chức năng.

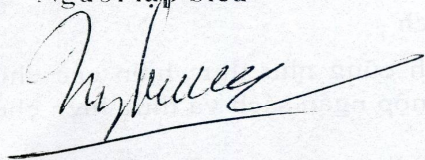
Phân loại doanh nghiệp: - An toàn về tài chính:

X

- Mất an toàn về tài chính:

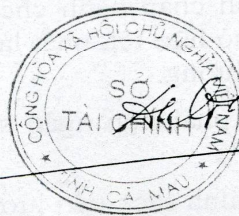
Cà Mau, ngày 18 tháng 10 năm 2015

Người lập biểu



Võ Quốc Tiến

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Dương Hữu Tạng